



ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH

CẨM NANG

KHÁM PHÁ VÙNG ĐẤT VÀ CON NGƯỜI

Hồng Lĩnh



LỜI MỞ ĐẦU

Thị xã Hồng Lĩnh được thành lập ngày 02/3/1992 với 6 đơn vị hành chính. Tuy đất không rộng, người không đông nhưng mảnh đất này ẩn chứa nhiều trầm tích, vĩa tầng văn hóa của vùng "giang sơn tụ khí núi Hồng - sông Lam".

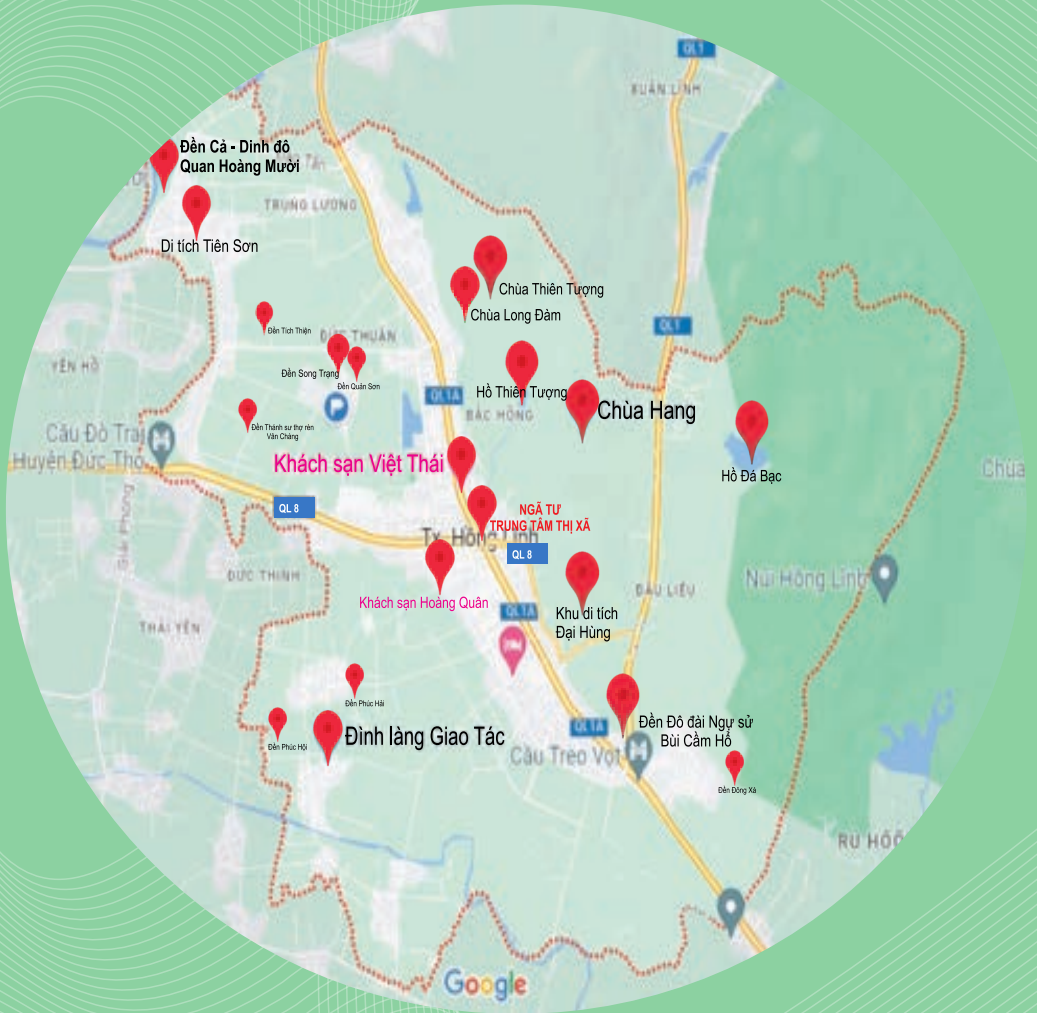
Từ trong mạch nguồn sông núi, từ di sản của các danh nhân, từ trong lao động sản xuất, các thế hệ người dân nơi đây đã kiến tạo nên những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc như: Đền Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ, đền Song Trạng, đền Cả (Dinh đô Quan Hoàng Mười), khu di tích Tiên Sơn, chùa Long Đàm, danh thắng chùa và hồ Thiên Tượng, Khu di tích Đại Hùng...; lễ hội báo ân Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ và trò Đình Đụn, hội đua thuyền Trung Lương, lễ tế Đức thánh tổ nghề rèn, lễ hội Giỗ Tổ Hùng Vương, lễ hội đền Cả (Dinh đô Quan Hoàng Mười)...

Trải qua bao biến thiên, thăng trầm của lịch sử, những di sản ấy vẫn đang được gìn giữ và phát triển mạnh mẽ trong đời sống của Nhân dân. Ngày nay, trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, thị xã Hồng Lĩnh tiếp tục kêu gọi các nguồn lực xã hội hóa để bảo quản, trùng tu, tôn tạo và phát huy có hiệu quả những giá trị văn hóa ấy. Trong cuốn Cẩm nang du lịch về văn hóa tâm linh thị xã Hồng Lĩnh, Ban Biên tập xin được giới thiệu tóm tắt một số di tích, danh lam thắng cảnh, lễ hội tiêu biểu trên địa bàn đến quý khách gần xa.

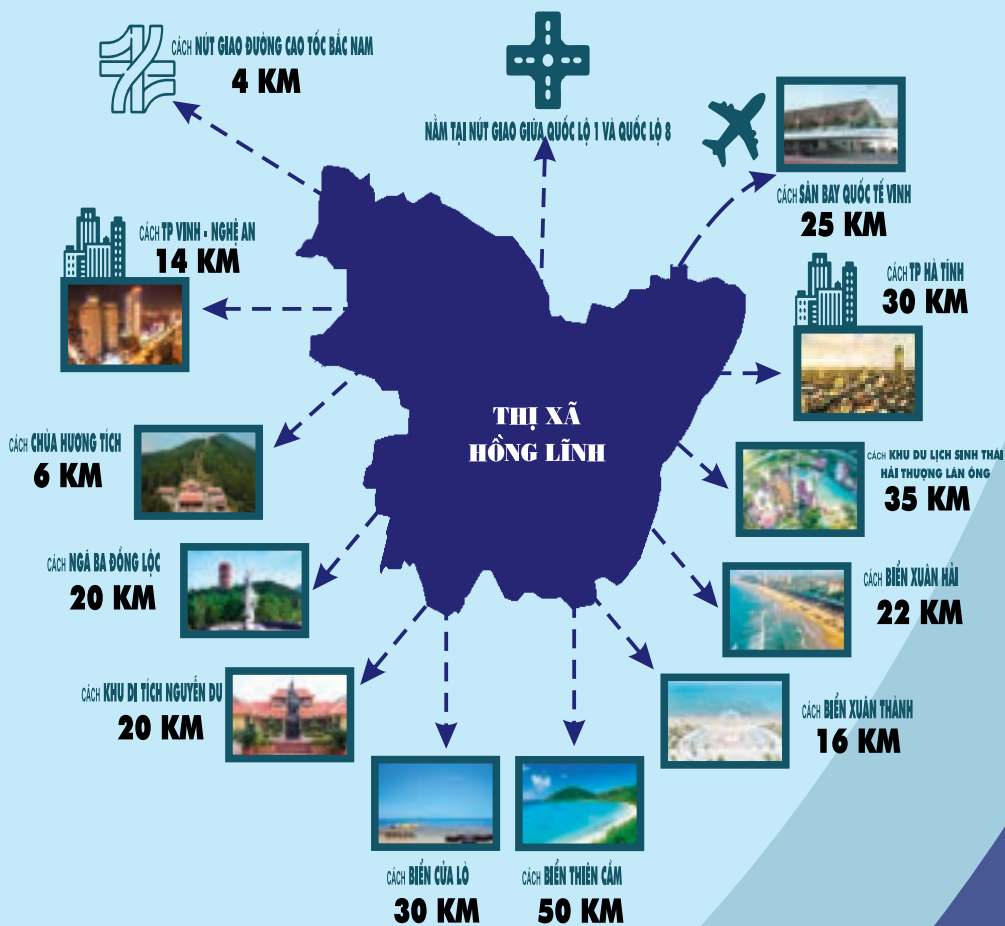
Trân trọng!



BẢN ĐỒ DU LỊCH HỒNG LĨNH



VỊ TRÍ ĐỊA LÍ



*Các di tích
danh thắng*





Di tích danh thắng

Chùa Hang

Đây là một trong những điểm du lịch nổi tiếng, được xem như là một “Đà Lạt thu nhỏ ở vùng đất Hồng Lĩnh”. Chùa được xây dựng từ thời Hậu Lê, khoảng thế kỷ thứ XVII, ngôi Tam Bảo nằm gọn trong hang đá tự nhiên nên được gọi là chùa Hang. Với bạt ngàn thông reo và những thảm cỏ xanh mướt, dòng nước mát từ đập Khe Môn chảy vào hồ cảnh của vườn Lâm Tỳ Ni tạo nên chốn bồng lai tiên cảnh. Không những cảnh sắc tươi đẹp mà đến đây du khách còn được thử nghiệm nguồn năng lượng phi truyền thống giúp tăng cường sức khỏe, phòng chống bệnh tật, đã được chứng nhận qua các chương trình nghiên cứu của Liên hiệp hội KHKT Việt Nam và các Hội thảo khoa học cũng như phóng sự đã được phát trên chương trình VTV1 của Đài Truyền hình Việt Nam. Hiện tại Di tích đã được công nhận là điểm du lịch cấp tỉnh.



Bấm vào đây để xem chi tiết

Đền Cả

Dinh đô Quan Hoàng Mười



Đền Cả hay còn có các tên gọi khác như: Dinh đô Quan Hoàng Mười; Mỏ Hạc Linh Từ. Trước đây, từng là ngôi đền lớn nhất của cả tổng Minh Lương nên được nhân dân tôn xưng là “Đền Cả”.

Dinh đô quan Hoàng Mười là gọi theo vị thần thờ chính tại Đền. Đền được xây dựng trên vùng đất đặc địa nơi giao nhau giữa 3 con sông (sông Minh, sông La và sông Lam), cả 3 con sông bồi đắp tạo nên thế đất như hình mỏ chim hạc. Chính vì vậy, thường được Nhân dân gọi là Đền Mỏ Hạc hay Mỏ Hạc Linh Từ. Theo tư liệu lịch sử thì Đền được xây dựng cách đây trên 700 năm. Đây được xem là nơi Đức thánh minh Hoàng Mười ngự lâm trấn thủ vùng Hoan Châu xưa, tức Nghệ An - Hà Tĩnh ngày nay. Ngoài vị thần chủ là Quan Hoàng Mười thì Đền còn phối thờ thần Tam Lang và Công chúa Lê Thị Ngọc Dung, là con gái nuôi của vua Lê Lợi, người có công lớn trong cuộc chiến chống quân Minh xâm lược (sau khi mất Bà được phong là “Biển Quốc Đoàn Trưng, Chính Thực Từ Hòa Chính Phương Nương đại vương”). Đền nổi tiếng linh thiêng, nên quanh năm Nhân dân trong và ngoài tỉnh thường đến làm lễ xin Đức thánh minh Hoàng Mười soi chiếu. Lễ hội hàng năm của Đền được tổ chức vào tháng 10 âm lịch, chính lễ là ngày 10/10 âm lịch.

Di tích danh thắng Quốc gia

Chùa Thiên tượng

Chùa Thiên Tượng được khai sơn kiến tạo từ khoảng thế kỷ thứ XIV thời nhà Trần, cách đây gần 700 năm (được công nhận là di tích danh thắng Quốc gia vào năm 2004); từng được xem là “Hoan Châu đệ nhị danh thắng”. Chùa được tôn xưng là ngôi Tổ đình của Phật giáo miền Trung, bởi chính nơi đây vị Thiên sư người Trung Quốc tên là Chuyết Công cùng các đệ tử sang nước ta truyền đạo, khi qua đây thấy cảnh Chùa thanh tịnh nên đã dừng chân tu tập một thời gian, rồi mới tiếp tục ra phía Bắc để lập nên dòng Thiền Lâm Tế phía đàng ngoài. Trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, sự mài mòn của thời gian Chùa gần như trở thành phế tích. Đến năm 1901, Tổng đốc An Tĩnh là Đào Tấn đã cho trùng tu xây dựng lại ngôi chùa này với các cụm kiến trúc như nhà tổ sư Đạt Ma, nhà Tăng, Tháp chuông và tượng Phật Di Lặc, tạo nên nét hài hòa cân đối, mang dấu ấn “lâm tuyền một cõi”. Hiện nay, trong Chùa còn lưu giữ bút tích của rất nhiều vị cao tăng từng tu tập nơi đây.

Từ Chùa nhìn xuống thị xã Hồng Lĩnh và ngã ba nơi tiếp giáp sông Lam và sông La đẹp như một bức tranh hồn thiêng sông núi của mảnh đất xứ Nghệ. “Vốn thợ trời tạc đá nên voi”, Thiên Tượng không chỉ đẹp về cảnh sắc thiên tạo mà còn gắn với bao truyền thuyết tâm linh về một vùng đất trên dãy núi Hồng.



*Di tích
danh thắng*

Hồ Thiên Tượng

Cùng với Chùa Thiên Tượng, Hồ Thiên Tượng được Nhà nước xếp hạng di tích danh thắng cấp Quốc gia từ năm 2004. Hồ Thiên Tượng cách Chùa Thiên Tượng 2km về phía Đông Nam thuộc địa phận phường Bắc Hồng. Hồ nằm ở độ cao 150m so với mực nước biển, được tạo thành từ nguồn nước của Suối Tiên và có hình dáng đẹp, nước ở hồ quanh năm xanh và trong vắt. Tương truyền đây là nơi xưa Tiên tẩm và để lại dấu chân trên Đá Thạch Bàn. Quanh năm suối Tiên nước chảy rì rào tạo thành bản nhạc êm đềm, du dương bên hồ Thiên Tượng giữa núi non xanh mát. Phía Đông và Tây hồ là vách núi, quanh hồ là những dải thông xanh soi bóng xuống mặt hồ phẳng lặng tạo thành bức tranh thủy mặc độc đáo, nguyên sơ ngay giữa một thị xã trẻ trung đang vươn mình phát triển.



Bấm vào đây để xem chi tiết



CHÙA LONG ĐÀM

Tương truyền, xưa có một con rồng bơi lặn trong đầm này, một hôm trời mưa to, rồng cuộn mây bay lên để sót lại nhiều ngọc minh châu dưới đầm. Đêm trăng thanh thường trông thấy ánh sáng vàng vạc. Vì thế người ta dựng chùa bên đầm gọi là “Long đàm”, Chùa được xây dựng vào khoảng thế kỷ XVI - XVII, đã nổi tiếng một thời về cảnh gió mát, trăng thanh, thiên nhiên kỳ thú.

Sách “Hoan châu phong thổ ký” của tiên sỹ Trần Danh Lâm (1704 - 1777) từng viết: “Một vùng cõi tịnh, chùa Long Đàm gió mát, trăng trong”.

Long Đàm xưa là một trong 4 ngôi chùa đẹp của vùng Nghệ Tĩnh: Hương tích (Can lộc); Báo Ân (núi Ngũ Mã - Nghi xuân); Bạch Đê (Thanh chương – Nghệ An); Long đàm (nay Đức Thuận – Hồng Lĩnh).

Chùa Long Đàm có giá trị lịch sử -Văn hoá lâu đời, với vị trí địa lý thuận lợi bên con đường Thiên lý Bắc Nam, luôn là địa danh hấp dẫn in đậm dấu ấn trong tâm hồn Phật tử, du khách tham quan và Nhân dân địa phương.



Bấm vào đây để xem chi tiết

KHU DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA ĐẠI HÙNG



* Chùa Đại Hùng

Sử cũ chép lại Đại Hùng là một trong bốn ngôi cổ tự bao gồm: Thiên Tượng, Long Đàm, Đại Hùng, Cục Lạc được xây dựng vào khoảng thế kỷ thứ XIV, đời Nhà Trần; với khoảng cách địa lý được phân bố đều nhau, khi tiếng chùa này thỉnh sẽ vọng đến chùa kia và ngược lại. Chùa được dựng trên mái núi ở độ cao khoảng trên 100m so với mực nước biển. Các cổ vật lưu giữ ở đây còn có quả chuông cao trên 1m, nặng khoảng 200kg, được chạm trổ tinh xảo và có khắc “Đại Hùng Tự Chung”, chuông được đúc vào năm thứ 7, niên hiệu Cảnh Thịnh.

* Đền thờ Thủy tổ Kinh Dương Vương và các Vua Hùng

Tương truyền từ buổi đầu sơ khai dựng nước, phải tìm đất định đô, Thủy tổ Kinh Dương Vương đã hướng vào vùng danh thắng Núi Hồng, đứng trên cao nhìn xuống, ở đây núi dăng nên lũy, khe chảy thành hào, non đủ cao, sông đủ sâu, đồng điền đủ rộng; khả dĩ con người có thể tự làm lụng để nuôi sống lâu dài, phóng tầm mắt ra xa muôn trùng sóng cả, núi non địa bàn hiểm trở, tiến có thể công, thoái có thể thủ là điều lợi thế bậc nhất cho việc sơ khai định đô. Với tầm nhìn bao quát càn khôn, Kinh Dương Vương quyết định dựng Hoàng thành ở đây và đặt tên nước là Xích Quỷ (nghĩa là “Ngôi Sao Đỏ”). Có lẽ từ truyền thuyết nêu trên mà nhân dân nơi đây đã lập nên Đền thờ Thủy tổ Kinh Dương Vương và các Vua Hùng. Theo sử liệu Đền thờ Thủy tổ và các Vua Hùng được nhân dân xây dựng cùng thời kỳ với chùa Đại Hùng trên mái núi phía Bắc thuộc đỉnh Mông Gà, cách Chùa khoảng 1km.

Hàng năm, tại Khu di tích Đại Hùng được tổ chức khá nhiều lễ hội, song có hai lễ hội chính, đó là: Lễ húy kỵ đức Thủy tổ Kinh Dương Vương vào ngày 18 tháng Giêng và Đại lễ Giỗ Quốc tổ Hùng Vương ngày 10/3 âm lịch.

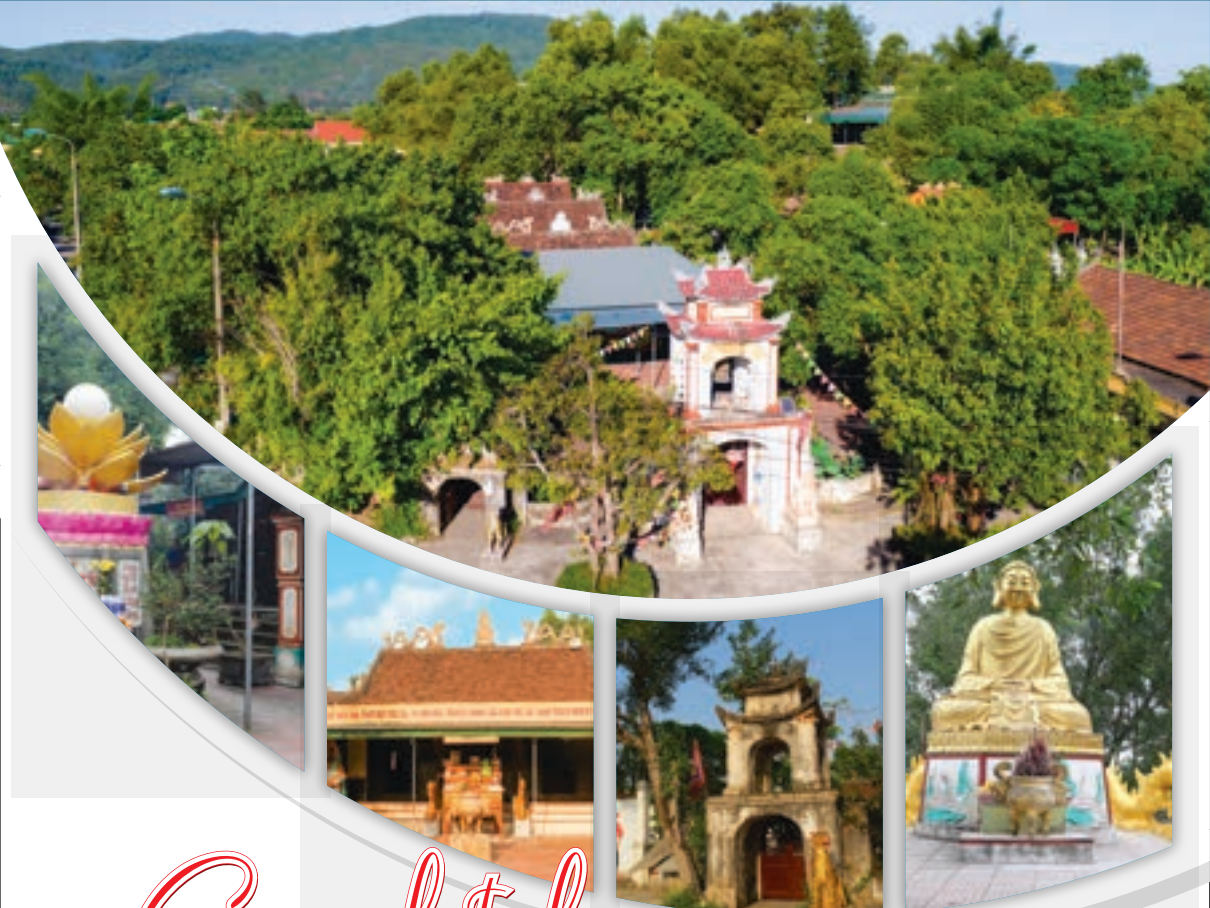
Đình làng Giao Tác



Đình làng Giao Tác tọa lạc tại thôn Thuận Giang, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh. Đình được xây dựng năm 1875; trải qua gần hai thế kỷ tồn tại, chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai, nhất là bị chiến tranh tàn phá, di chuyển vị trí nhiều lần nhưng Đình Làng Giao Tác vẫn giữ được nét riêng ban đầu.

Theo lời các cụ cao niên kể lại, khi xem xét vị trí dựng Đình, cụ Chánh Do và Nhân dân làng Giao đã xem xét địa thế mảnh đất để đặt và đã chọn vùng đất cao gọi là Nhà Sảng, phía trước là dãy ruộng mạ, phía sau là ruộng bầu, sau này người ta gọi là ruộng Đình. Phía Tây Bắc là dãy ao làng gọi là Ao Phe. Nơi đây được xem là “long hồi thủy tụ” có đủ các yếu tố tâm linh để dựng Đình. Sau khi dựng Đình, cụ Chánh Do lại huy động dân làng đắp một con đường cao từ đền Long Mạch thuộc Thôn Thuận Trung ngày nay đến núi Nương Đông gọi là đường Lũy, nay thuộc thôn Thuận Giang. Phía Tây đường trồng hàng cây lộc vừng để chắn gió và phòng chống lũ lụt. Hiện nay, lũy lộc vừng đã trở thành hàng cây cổ thụ, được Nhân dân bảo vệ, tạo nên nét riêng biệt cho một vùng quê bình yên, đầm ấm.





Cụm di tích Tiên Sơn



Cụm di tích lịch sử văn hóa Tiên Sơn được xây dựng vào khoảng đầu thế kỷ XIII, đây là quần thể di tích độc đáo, bao gồm: Đền Tiên, Chùa Tiên, Đền Thánh Mẫu, Đền Bà Chúa Kho và Đền thờ Lục vị Thánh Tổ truyền nghề,... Toàn bộ được tọa lạc trên diện tích khoảng 2ha của ngọn núi Tiên, với hình ngư ngọc (con trâu nằm). Nơi đây còn lưu giữ được khá nhiều cổ vật có giá trị; một trong những cổ vật phải kể đến đó là cổng tam quan phía trái, nếp nhà Hạ điện 3 gian, 2 chái bằng gỗ mít được chạm trổ hoa văn rồng, phượng tinh xảo, theo nét khắc chạm có thể khẳng định ngôi nhà được xây dựng vào khoảng cuối thời Hậu Lê; 4 con linh vật gồm: Voi đá, ngựa đá có niên đại hàng trăm năm, được các nghệ nhân tạo tác hết sức công phu và đặc biệt là giếng nước cổ có niên đại hàng trăm năm nhưng đến nay vẫn gần như nguyên vẹn; nước giếng trong xanh nhìn thấy tận đáy, theo những người dân nơi đây thì giếng nước không bao giờ cạn, kể cả những năm hạn hán nhất.

Hàng năm, cứ mỗi độ xuân về vào ngày 07 tháng Giêng âm lịch tại di tích Tiên Sơn đều tổ chức lễ tế Lục vị Tổ sư truyền nghề với sự tham gia đông đảo của người dân, chính quyền địa phương, du khách gần xa.



Đền Bình Lãng

Đền Bình Lãng nằm bên bờ khe Bình Lãng, thuộc Tổ dân phố 5, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh. Đền được xây dựng từ khoảng thế kỷ XVI. Đền được Nhân dân trong vùng lập nên để phụng thờ Thượng Thượng Thượng Đẳng phúc thần Uy Minh Vương Lý Nhật Quang. Tuy không được chính sử ghi chép nhiều, nhưng Ngài là hiện thân của những truyền thuyết gắn liền với vùng đất Hoan Châu (Nghệ An và Hà Tĩnh ngày nay).



Trải qua sự tàn phá của thiên nhiên, qua hai cuộc chiến tranh chống thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ xâm lược cũng như ý thức của con người, Đền đã bị phế tích hoàn toàn, chỉ còn sót lại vết tích của nền móng cũ. Đến những năm đầu thập niên của thế kỷ XXI, Nhân dân trong vùng đã lập nên cái miếu nhỏ để hương khói phụng thờ theo lệ cũ.

Hiện nay, Đền Bình Lãng vừa được trùng tu, tôn tạo lại, để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của người dân nơi đây. Hàng năm, cứ vào ngày 16 tháng Chạp, Nhân dân trong vùng lại tổ chức Lễ húy kỵ của Uy Minh Vương Lý Nhật Quang tại Đền.



Bấm vào đây để xem chi tiết



Đền Phúc Hải

Theo tư liệu đang lưu tại di tích, đền Phúc Hải trước đây thuộc thôn Phúc Lộc, xã Phúc Hải, phủ Đức Thọ, huyện La Sơn nay là thôn Phúc Thuận, xã Thuận Lộc, thị xã Hồng Lĩnh.

Lịch sử ra đời ngôi Đền được hình thành cùng với sự hình thành của kênh nhà Lê. Trước đây, Đền được xây dựng theo bố cục chữ Tam, có kiến trúc 3 tòa, bằng

gỗ, ngoảnh về hướng Đông Nam, nằm bên cạnh một nhánh sông nhỏ mà Nhân dân địa phương gọi là “hói” nối liền với kênh Nhà Lê chảy dài ôm lấy Đền và làng Phúc Hải, tạo nên thế cận thủy. Tương truyền rằng xưa kia làng Phúc Hải hạn hán quanh năm, thường xuyên mất mùa đói kém, đời sống của nhân dân vô cùng cực khổ...các quan chức trong làng đã quyết định kêu gọi

nhân dân trong vùng xây nên ngôi đền để thờ Thủy Thần, cầu cho mưa thuận gió hòa, nhân dân an cư lạc nghiệp.

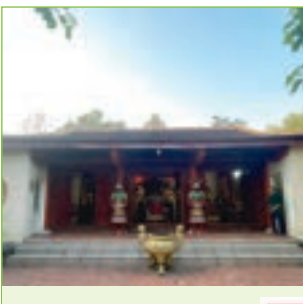
Trải qua bao biến cố thăng trầm của lịch sử nên các hạng mục công trình từ lâu đã trở thành phế tích. Đến nay, Đền đã được phục dựng lại trên nền đất cũ, hàng năm thu hút hàng trăm lượt du khách và con em xã Thuận Lộc về đây tham quan và hành lễ.



Đền Phúc Hội

Đền làng Phúc Hội được xây dựng vào khoảng thế kỷ thứ XVI, sau nhiều biến cố thăng trầm của lịch sử nên đã bị phế tích, đến những năm đầu của thế kỷ XXI mới được Nhân dân phục dựng lại trên nền đất cũ. Tuy vậy, tại Đền còn lưu giữ được nhiều tư liệu quý, đặc biệt là các sắc phong thời nhà Nguyễn.

Qua hệ thống sắc phong chúng ta thấy được tín ngưỡng của cư dân nơi đây, đó chính là sự đan xem dung hợp giữa các loại hình thờ tự: Thiên thần, Nhiên thần và Nhân thần từ đó có thể hiểu thêm giá trị văn hóa cốt lõi về đời sống tinh thần của ông cha để lại.



Bấm vào đây để xem chi tiết

Đền Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ

Đền Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ thuộc TDP 4, phường Đạu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, được người dân nơi đây lập nên để thờ một vị quan thanh liêm, tài, đức vẹn toàn ở thời Hậu Lê, đó chính là Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ.

Ông sinh năm 1390 mất năm 1483 tại xã Đạu Liêu, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường Đạu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh). Ông đã từng giữ các chức vụ: Ngự sử Trung thừa, An Vũ sử Lạng Sơn, Thăng Tham tri chính sự, chức Á tướng; phò tá ba triều vua Lê là: Lê Thái Tổ, Lê Thái Tông và Lê Nhân Tông. Sau hơn 30 năm làm quan ở chốn triều đình, Ông xin lui về quê an trí tuổi già. Tuy được nghỉ chốn quan trường song thấy Nhân dân ở đây đói khổ nên Ông vẫn ngày đêm trăn trở chăm lo đồng điền, cùng dân làng xây một con đập bằng đá chặn dòng khe Vẹt dẫn nước từ núi xuống đủ tưới hàng trăm mẫu ruộng của làng xưa nay vốn bị hạn hán. Khi ông mất, triều đình ghi công và phong tước “Bình trung đại vương, Thượng đẳng phúc thần”, đền thờ ông được xây cất bên hữu ngọn khe Vẹt trước chân núi Bạch Ty thuộc dãy núi Hồng Lĩnh, nhân dân cả vùng gọi là Đền Đô Đài. Đền thờ đã được Bộ Văn hoá - Thông tin xếp hạng công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp Quốc gia ngày 31 tháng 01 năm 1992. Hiện tại ở Đền còn lưu giữ rất nhiều Sắc phong của các triều đại và một số hiện vật gốc như cân đai, áo mũ, đầu cờ Mao Tiết thời làm quan và di sử của Ông.



Bấm vào đây để xem chi tiết





Đền thờ Song Trạng nguyên

(Sử Hy Nhan và Sử Đức Huy)

Sđền Song Trạng tọa lạc trên sườn núi Ngọc (Ngọc Sơn), thuộc tổ dân phố Ngọc Sơn, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Đây là nơi thờ hai cha con họ Sử là Sử Hy Nhan và Sử Đức Huy, cả hai đều đỗ trạng nguyên dưới triều nhà Trần.

Trạng cha là Sử Hy Nhan (? - 1421), nguyên họ Trần, Ông đỗ Trạng nguyên khoa Quý Mão, triều Trần Dụ Tông (1363). Sử Hy Nhan bác lâm quản thư, không sách nào không tinh thạo, mà sở trường nhất về môn sử, cho nên được vua ban cho họ Sử (Hy Nhan: Nghĩa là hy vọng được như Nhan Uyên học trò Khổng Tử). Ông làm quan triều Trần đến chức Nhập nội hành khiển, Tri kinh diên (Kế cận Tể tướng), được vua ban Kim ngư đại (Túi thêu cá vàng).

Trạng con là Sử Đức Huy (1360 – 1430) đỗ trạng nguyên khoa Tân Dậu triều Trần Phế Đế (1381). Ông là người tài, đức song toàn, khi người cha thân yêu qua đời, ông mới ra Thanh Hoá gia nhập nghĩa quân Lam Sơn, theo Lê Lợi đánh giặc Minh và được Lê Lợi trọng dụng. Bình Định Vương cử Sử Đức Huy làm Đầu mục, rồi ban quốc tính (họ Lê), phong cho Lê Đức Huy chức Hàn lâm viện sử quán, Quốc tử Bác sĩ, Thượng thư Bộ Hộ.

Đền thờ hai ông đã được Đảng bộ và nhân dân phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh tôn tạo, bảo vệ và phát huy truyền thống yêu nước, học giỏi, đỗ đạt cao, tấm gương của hai ông được lịch sử, nhân dân tôn thờ, ghi nhớ. Ngày 12 tháng 12 năm 1994, đền thờ hai ông được Nhà nước công nhận: Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp Quốc gia.

Bấm vào đây để xem chi tiết



Đền Thánh sư Thọ rền Vân Chàng



Đền Thánh sư thọ rền Vân Chàng thuộc tổ dân phố Thuận An, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh. Tương truyền được lập từ đời Lý (thế kỷ thứ XI để phụng thờ các vị thần tổ sáng lập ra nghề rền, bao gồm “Lục vị tổ sư” chính là 6 người thợ giỏi của vùng này đã có công gây dựng và truyền nghề rền cho Nhân dân trong vùng.

Trải qua những biến cố thăng trầm của lịch sử và sự bào mòn của thời gian, ngôi đền đã bị tàn phá nặng nề, đến cuối những năm của thế kỷ XX Đền mới được phục dựng trên nền đất cũ. Hiện trong đền đang lưu giữ một số hiện vật như giáo, kiếm, trước cửa thượng điện còn ghi 2 câu đối bằng chữ quốc ngữ:

“Truyền thống nghề rền lòng bốn cõi
Cội nguồn thánh thợ sáng nghìn năm”.

Lễ hội tại Đền được tổ chức vào ngày 7 tháng Giêng, còn gọi là Lễ Khai hạ. Hàng năm đến ngày này Nhân dân trong vùng và khách thập phương lại đến đây cúng tế rất đông. Và sau phần lễ, phần hội thường tổ chức một số trò chơi dân gian như kéo co, chơi gà... Đền đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 23/1/2007.



Đền Tích Thiện



Đền Tích Thiện (hay còn gọi là Tích Thiện Đền) xây dựng vào đầu những năm của thế kỷ XX, do ông Nguyễn Hào và Lê Toàn sinh sống tại làng Vân Chàng khởi xướng. Đền được xây dựng trên nền tảng ý thức tôn thờ, sự kính trọng của người dân làng Vân Chàng đối với vị anh hùng dân tộc Trần Hưng Đạo - danh tướng lịch sử dân tộc Việt Nam được Nhân dân tôn lên bậc thánh nên còn được gọi là Đức Thánh Trần.

Theo lời kể của con cháu chi tộc họ Nguyễn thì cụ tổ là một người hay chữ nhưng lại trắc trở về đường con cái. Cho đến một ngày, cụ được một số người dân làng bên khuyên nên ra đến Vạn Kiếp để cầu tự, xin đức thánh Trần cho thuận phát về đường con cái. Trong lễ cầu tự, khi Đức Thánh Trần hiển linh giáng bút đã đề thơ cho phép cụ rước bát hương ở đây về thờ trong tư gia. Một thời gian sau thì cụ bà có thai và hạ sinh được một người con trai. “Khi quay trở lại đến Vạn Kiếp làm lễ tạ, Đức Thánh Trần lại giáng bút cho một số cuốn sách kinh và ba cây kiếm quý để về thờ phụng trong gia đình. Đến năm 1929, do nhà cửa quá chật chội nên dòng họ đã làm lễ xin được xây Đền để rước bát hương và sách kinh cùng kiếm quý ra thờ riêng. Hiện nay ngôi Đền này đã qua gần một trăm năm, nhưng những cuốn sách kinh cổ và ba cây kiếm quý luôn được con cháu chi tộc họ Nguyễn lưu giữ cẩn thận.

Hàng năm tại đền Tích Thiện đúng vào ngày mất của Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn 20/8 Âm lịch, nhân dân làng Vân Chàng đều tổ chức tế lễ.



Đền Quán Sơn Thái Nhạc & Đình làng Ngọc Sơn

Đền Quán Sơn Thái Nhạc và Đình làng Ngọc Sơn có địa chỉ tại TDP Ngọc Sơn, phường Đức Thuận, thị xã Hồng Lĩnh. Là một trong những điểm sinh hoạt tín ngưỡng thờ đa thần của người dân nơi đây, bao gồm các vị được tôn xưng làm Thành Hoàng làng, thần núi, thần sông và phối thờ các vị tiền bối của quê hương có công lao to lớn với đất nước, như hai cha con song Trạng nguyên Sủ Hy Nhan và Sủ Đức Huy...

Hàng năm Nhân dân ở đây tổ chức các kỳ tế lễ, như: Tế tự thần, ngày khai hạ, kỳ phúc, cầu yên... thu hút Nhân dân trong vùng cũng như du khách về tham dự. Hiện nay đền Quán Sơn Thái Nhạc và đình làng Ngọc Sơn đã được công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh.





Đền Đông Xá hiện tọa lạc tổ dân phố 1, phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, là nơi thờ tự 2 vị thần có vị hiệu là Hiển liệt Cao danh Đôn hậu Đoàn túc Dực bảo Trung hưng Đô Nam nhạc Ô Trà sơn Linh thông Trần quốc chi thần (tức là Võ Sùng Ban) và Đoàn túc Dực bảo Trung hưng Thượng trụ Cương Quốc công chi thần (tức là Nguyễn Xí). Bên cạnh đó, đền còn phối thờ thêm vị công thần khai quốc triều Lê là Võ Mục Đại Vương Lê Khôi.

Đền Đông Xá được xây dựng bên sườn dốc núi Hồng với thế đất đẹp. Công trình kiến trúc gồm có: công di tích vốn được tôn tạo lại trên cơ sở hai cột nanh có từ thời nhà Nguyễn và 2 nếp nhà Trung điện, Hạ điện. Còn điện thờ Lê Khôi thường được nhân dân gọi là Điện thờ Đức Thánh Hai xây dựng phía bên phải, cách đền chính 12m. Đây là ngôi Đền được Nhân dân địa phương rất tôn kính, là địa chỉ tâm linh mà mỗi dịp tết đến, xuân về mọi người lại đến để cầu an, cầu tự.



Đền Đông Xá

Bấm vào đây để xem chi tiết





*Một số
lễ hội truyền thống*







Lễ Giỗ Quốc tổ Hùng Vương

Đại lễ Giỗ Quốc tổ Hùng Vương được tổ chức hàng năm tại Khu di tích Đại Hùng, thuộc Tổ dân phố 7, phường Đậu Liêu trong 3 - 5 ngày, lấy ngày 10/3 âm lịch làm ngày chính lễ. Ngoài lễ tế dân gian của các cụ cao niên, lễ dâng cúng phẩm vật của Nhân dân trong vùng thì còn có các phần hội như: Văn nghệ, chơi gà, thi đẩy gậy, đấu vật, kéo co, bóng chuyền... Thu hút hàng ngàn lượt du khách, bà con Nhân dân phật tử trong tỉnh và một số tỉnh phụ cận về tham dự. Hiện nay lễ hội đã được công nhận là lễ hội cấp tỉnh..

Bấm vào đây để xem chi tiết



Lễ hội đền Cả

(Dinh đô Quan Hoàng Mười)



Lễ hội được tổ chức vào những ngày đầu tháng 10 âm lịch, ngày chính lễ (10 tháng 10 âm lịch) được xem như ngày kỵ húy của Quan Hoàng Mười, là “Đức Thánh Minh” trong hàng các ông quan Hoàng thuộc tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt, được nhiều người ngưỡng mộ và được tôn thờ ở nhiều địa phương trong cả nước. Lễ hội Đền Cả (Dinh đô Quan Hoàng Mười) ngày càng thu hút được nhiều du khách thập phương hành hương về với Hồng Lĩnh - vùng đất ẩn giấu nhiều trầm tích văn hóa.



Lễ hội Báo ân Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ



Lễ hội được tổ chức vào Ngày 12 tháng Giêng âm lịch hàng năm tại Đền Đô đài Ngự sử Bùi Cầm Hổ nhằm ghi nhớ công đức của một vị quan thanh liêm, chính trực, có nhiều công lao đóng góp cho quê hương, đất nước. Lễ hội ngày nay vẫn còn gìn giữ được truyền thống bao đời của cha ông; trong đó phần lễ được các bậc cao niên trong vùng tổ chức hết sức trang nghiêm và long trọng.



Lễ hội Đua thuyền truyền thống phường Trung Lương



Được tổ chức vào ngày 03 - 04 tháng Giêng (âm lịch) hàng năm, tại sông Minh, thuộc phường Trung Lương, thị xã Hồng Lĩnh. Đây là một trong những lễ hội truyền thống từ bao đời nay. Lễ hội là dịp để bà con Nhân dân rèn luyện sức khỏe, đồng thời cầu mong một năm mới mưa thuận gió hòa, mùa màng tốt tươi, làm ăn gặp nhiều may mắn, đời sống Nhân dân được ấm no, hạnh phúc. Đây là lễ hội thu hút khá đông du khách tham dự, Lễ hội không chỉ là hoạt động thể thao đơn thuần mà còn mang ý thức tâm linh trong sáng của người dân nơi đây, là dịp để những người cao tuổi hoài niệm về quá khứ và dịp để trai thanh, gái lịch tìm đến chốn giải trí lành mạnh vào dịp tết đến, xuân về.

Khám phá Đặc sản nổi tiếng

Về với mảnh đất Hồng Lĩnh, quý khách sẽ không chỉ được ngắm nhìn những kỳ tích của thiên nhiên, những danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa linh thiêng, những lễ hội sôi nổi mà còn được thưởng thức những món ăn ngon. Trong đó phải kể tới những món ăn được chế biến từ lươn đồng (cháo, súp lươn), từ gà/ dê được nuôi trên những dãy núi ở Hồng Lĩnh, một bát phở bò thơm phức, hay các món ăn vặt như bánh bèo, bánh xèo... Và đặc biệt đừng quên ghé nhà hàng trên địa bàn thị xã để được thưởng thức món ăn tuyệt hảo được làm từ rươi, cáy (như chả rươi, canh măng rươi), đến món dân dã như rau khoai lang luộc chấm nước cáy thơm lừng...



Không những vậy, khi đến với Hồng Lĩnh, quý khách còn có thể mang nhiều món quà về tặng người thân, bạn bè. Chẳng hạn như những sản phẩm đã được công nhận sản phẩm OCOP như bộ dao Thanh Hà, Rượu Golden Rice của HTX Minh Lương, miến Việt Kiên, Cu đơ Hiền Võ và các sản phẩm tiêu biểu của địa phương như: ruốc cáy, nước cáy, ruốc rươi ... Ngoài ra, đến thị xã Hồng Lĩnh, du khách sẽ được tham quan và thưởng thức bia Hà Nội - Nghệ Tĩnh tại nhà máy bia Hà Nội - Nghệ Tĩnh cực kỳ thú vị và hấp dẫn.



Kính mời quý khách ghé thị xã Hồng Lĩnh khám phá các di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng; thưởng thức các món ăn ngon và mang về những món đặc sản tuyệt vời.

**THỊ XÃ HỒNG LĨNH KÍNH CHÀO QUÝ KHÁCH
VÀ TRÂN TRỌNG CẢM ƠN**



Sách không bán